

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HS-ST

Ngày 22 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chữ Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 328/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Ngô Võ Thanh H sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: số D, khu phố E, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Q, sinh năm 1964 và bà Võ Thị Minh H1, sinh năm 1974; bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Sơn Thanh T sinh năm 1993, có 01 người con sinh năm 2017; tiền sự: không;

Tiền án:

- Ngày 04/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 49/HSST, đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/9/2016.

- Ngày 28/6/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 392/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2016, được miễn thi hành án đối với án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/7/2022.

- Ngày 08/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 369/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2018, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/3/2020.

- Ngày 18/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 369/2018/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 20/11/2020.

- Ngày 13/12/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 529/HSST, chấp xong hình phạt ngày 15/6/2023, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 16/3/2023;

Nhân thân:

- Ngày 20/5/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 269/ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/7/2013, được miễn thi hành án đối với án phí hình sự sơ thẩm ngày 02/7/2019,

- Ngày 03/01/2017, bị Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B ra Quyết định số 01/QĐ/UB áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 23/8/2023, bị UBND thành phố B ra quyết định số 823/QĐ-XPHC xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi mang theo vũ khí thô sơ nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác.

Bị bắt quả tang ngày 31/5/2024 sau đó bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T; có mặt.

Bị hại: Ông Lê Bá H2, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: 45D/47, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; chủ Hộ kinh doanh viên thông K, địa chỉ: thửa đất số 950, tờ bản đồ số 16, tổ C, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Ngô Văn Q, sinh năm 1964, hộ khẩu thường trú: khu phố E, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

Người làm chứng: ông Đỗ Xuân D, ông Nguyễn Văn N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Võ Thanh H không có việc làm, do không có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người khác để chiếm đoạt bán lấy tiền.

Khoảng 09 giờ ngày 31/5/2024, H điều khiển xe mô tô biển số 60C1 - 200.92 đến khu vực phường T tìm tài sản để lấy trộm. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến cửa hàng điện thoại, điện máy K thuộc Hộ kinh doanh viên thông K do ông Lê Bá H2 làm chủ, thì H phát hiện phía trước cửa hàng trưng bày nhiều loa nhạc. Khi H điều khiển xe chạy lên lề đường, trước cửa hàng K1 và dùng tay phải lấy 01 (một) cái loa nhạc màu xanh đen để trước ba ga xe mô tô rồi tăng ga bỏ chạy thì bị ông Đỗ Xuân D và ông Nguyễn Văn N, là nhân viên của cửa hàng, phát hiện nên chạy bộ ra đường đuổi theo. Lúc này, ông N giằng co để lấy lại chiếc loa thì H tăng ga bỏ chạy làm loa bị rớt xuống đường. Sau đó, ông N điều khiển xe mô tô chở ông D truy đuổi theo khoảng 01 km thì bắt giữ được H và giao cho Công an phường T giải quyết.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) cái loa nhạc màu xanh đen mã hàng SP003603, tên hàng MK284;

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh biển số 60C1-200.92.

Sau khi xác lập hồ sơ ban đầu, Công an phường T tiến hành chuyển giao H cùng hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 93 ngày 03/6/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố T, xác định 01 loa nhạc màu xanh đen, mã hàng SP003603, tên hàng MK284 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 3.100.000 đồng. Ngày 05/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Quyết định xử lý vật chứng số 2971 trả lại cho ông Lê Bá H2. Sau khi nhận được lại tài sản, bị hại ông Lê Bá H2 không yêu cầu gì thêm.

Xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh biển số 60C1-200.92, số khung 10837; số máy 10837 do ông Trần Khánh L, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: khu phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai, đứng tên chủ sở hữu. Xe mô tô trên do ông Ngô Văn Q, là cha ruột của Ngô Võ Thanh H, mua vào năm 2000 để làm phương tiện đi lại nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 31/5/2024, H mượn xe mô tô trên để đi công việc, sau đó điều khiển xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì ông Q không biết. Qua tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS.TU ngày 17/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Ngô Võ Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định

tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ngô Võ Thanh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Bá H2 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bị cáo Ngô Võ Thanh H trình bày tranh luận: không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời nói sau cùng: bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện kiểm sát nhân dân Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 31/5/2024, tại khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Ngô Võ Thanh H đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Hộ kinh doanh viễn thông Khánh M (do ông Lê Bá H2 làm chủ) là 01 loa nghe nhạc MK284, có giá trị là 3.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng muốn có tiền tiêu xài nên thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo được nhận định là “tái phạm nguy hiểm” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 529/2021/HSST ngày 13/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và chấp xong hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án nêu trên vào ngày 15/6/2023. Tính đến ngày 31/5/2024, bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Căn cứ vào giá trị tài sản chiếm đoạt và hành vi “tái phạm nguy hiểm”, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Ngô Võ Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm

g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do tình tiết “tái phạm nguy hiểm” được xác định là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo nên căn cứ theo khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết nêu trên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu từng bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, bị Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Ủy ban nhân dân thành phố B xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi mang theo vũ khí thô sơ nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác.

[7] Xét, tình hình về xâm phạm về tài sản tại địa phương trong thời gian gần đây diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo Ngô Võ Thanh H nhiều lần chấp hành hình phạt tù tại nhiều bản án khác nhau nhưng không lấy đó làm bài học, lại tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đáp ứng công tác phòng chống tội phạm liên quan đến xâm phạm về tài sản tại địa bàn thành phố T.

[8] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài nên thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh biển số 60C1-200.92, số khung 10837; số máy 10837 do ông Ngô Văn Q, là cha của bị cáo Ngô Võ Thanh H, mua vào năm 2000 để làm phương tiện đi lại nhưng không làm thủ tục sang tên. Việc bị cáo H điều khiển xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì ông Q không biết nên trả xe nêu trên lại cho ông Q.

[11] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Võ Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Võ Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Trả lại cho ông Ngô Văn Q:

01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh bạc biển số 60C1-200.92, số khung RL1DCH3L1AA510837; số máy VZS152FMH510837 (*tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy*)

(Vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Ngô Võ Thanh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chử Cần